

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 05-4-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tòng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phiên;
2. Ông Trần Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ba Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Minh H, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1974 và Trần Thị Bích V, sinh năm 1976; có vợ là Đỗ Thị Bích V, sinh năm 1992 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23-11-2020 đến ngày 25-12-2020; sau đó áp dụng Biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Tu Hai P, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Công ty TNHH P, ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Ông Võ Công M, sinh năm 1987 – Chuyên viên Sở Ngoại vụ tỉnh Tây Ninh; là người phiên dịch cho bị hại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Minh H là công nhân của Công ty P thuộc Khu Công nghiệp xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 05-3-2020, khi bị cáo tan ca chuẩn bị ra về thì nhìn thấy ông Tu Hai P, quốc tịch Trung Quốc; là chủ quản của Công ty làm việc tại xưởng E1 khu công nghiệp C. Do bức tức việc ông Tu Hai P giao công việc quá nhiều nên bị cáo H cầm 02 cây sắt dạng ống đường kính 3,5 cm, 01 cây dài 70 cm, 01 cây dài 72 cm; đi đến chỗ ông Tu Hai P để đánh; khi đi được khoảng 10 m thì bị cáo bỏ lại 01 cây sắt, cầm cây sắt còn lại bằng tay phải khi cách ông Tu Hai P khoảng 01 m thì bị cáo đánh 01 cái trúng vào đầu ông Tu Hai P làm ông té ngã; bị cáo tiếp tục đánh 01 cái vào lưng ông Tu Hai P gây thương tích. Sau khi đánh thì các công nhân làm việc tại xưởng can ngăn nên bị cáo bỏ cây sắt đi về, ông Tu Hai P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Lê Ngọc Tùng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/2020/TgT ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Tu Hai P do thương tích gây nên hiện tại là 04 %.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) cây sắt đường kính 3,5 cm, dài 70 cm; 01 (một) cây sắt đường kính 3,5 cm, dài 72 cm.

Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, ông Tu Hai P yêu cầu bị cáo Trần Minh H bồi thường các khoản sau:

- + Chi phí điều trị: Số tiền 33.576.640 đồng.
- + Chiết điện thoại bị hư: Số tiền 12.000.000 đồng.
- + Tiền mất thu nhập: Số tiền 40.000.000 đồng.
- + Tiền tổn thất tinh thần: Số tiền 80.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật, bị hại đồng ý với quyết định của Hội đồng xét xử, không có ý kiến khác.

- Bị cáo Trần Minh H đã tự nguyện nộp số tiền bồi thường là 30.000.000 đồng tại Biên lai thu số 0003515 ngày 18-3-2021, số 0003519 ngày 30-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Về kê biên tài sản: Bị cáo Trần Minh H không có tài sản riêng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện D không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số 04/CT-VKS- DMC ngày 24-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Minh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Minh H với mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 589, 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản:

+ Chi phí điều trị số tiền 33.576.640 đồng;

+ Hỗ trợ số tiền sửa điện thoại là 1.000.000 đồng;

+ Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ bản, thành tiền là 14.900.000 đồng.

Tổng cộng là 49.476.640 đồng.

- Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất hối hận, con bị cáo còn nhỏ; xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 17 giờ ngày 05-3-2020 tại xưởng E1, Công ty P, khu Công nghiệp C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; bị cáo Trần Minh H đã sử dụng cây sắt đường kính 3,5 cm, dài 72 cm là “Hung khí nguy hiểm” đánh ông Tu Hai P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận không có mâu thuẫn với bị hại nên hành vi gây thương tích của bị cáo “Có tính chất côn đồ” là tình tiết được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án; nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo qui định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường số tiền 30.000.000 đồng khắc phục một phần hậu quả cho bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự nên xét thấy không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[4] Về biện pháp tư pháp:

[4.1] Công cụ phạm tội không có giá trị phải tịch thu tiêu hủy.

[4.2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của bị cáo, bị hại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản bồi thường sau:

- + Chi phí điều trị số tiền 33.576.640 đồng;
- + Hỗ trợ số tiền sửa điện thoại là 1.000.000 đồng;
- + Tiền bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ bản, thành tiền là 14.900.000 đồng.

Do đó, cần buộc bị cáo Trần Minh H bồi thường cho bị hại Tu Hai P tổng cộng số tiền là 49.476.640 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại các Điều 589, 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Trần Minh H đã bồi thường được số tiền 30.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0003515 ngày 18-3-2021, số 0003519 ngày 30-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh; bị hại Tu Hai P được nhận số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Như vậy, bị cáo Trần Minh H có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho ông Tu Hai P số tiền còn lại là 19.476.640 đồng.

[5] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Minh H cho Ủy ban nhân dân xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về biện pháp tư pháp:

2.1. Căn cứ các Điều 584, 589, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Bị cáo Trần Minh H có trách nhiệm bồi thường cho ông Tu Hai P số tiền 49.476.640 (bốn mươi chín triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn sáu trăm bốn mươi) đồng.

Ghi nhận bị cáo Trần Minh H đã bồi thường được số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng theo Biên lai thu số 0003515 ngày 18-3-2021, số 0003519 ngày 30-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh; ông Tu Hai P được nhận số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Như vậy, bị cáo Trần Minh H có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho ông Tu Hai P số tiền còn lại là 19.476.640 (mười chín triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn sáu trăm bốn mươi) đồng.

2.2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây sắt đường kính 3,5 cm, dài 70 cm; 01 (một) cây sắt đường kính 3,5 cm, dài 72 cm.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 973.832 (chín trăm bảy mươi ba ngàn tám trăm ba mươi hai) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

6. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Chi cục THADS Huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Tòng